

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 25-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Quang Ngọc và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5
- Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên
tòa:** Ông Nông Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-QĐ, ngày 10 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Đ (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 16 tháng 4 năm 2004 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã M, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1974 và bà Hà Thị Í, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số: 22/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Hoàng Văn Q (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 18 tháng 4 năm 2004 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã M, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1981 và bà Trần Thị T, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 30/3/2025 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/3/2025, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu C1, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Bản Phải, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã M, tỉnh Lạng Sơn) phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô (không có biển số) chở Ma Giang S, sinh năm 2005, quốc tịch Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam. Quá trình kiểm tra xe mô tô Hoàng Văn Q dùng để chở người Trung Quốc, lực lượng chức năng phát hiện trong cốp xe mô tô có 01 hộp nhựa đựng 20 viên đạn băng chì.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 29/3/2025, Hoàng Văn Đ gặp một người đàn ông tên A C (không xác định được nhân thân) tại hàng rào biên giới mốc 1231 thuộc thôn Bản Thín, xã T (nay là xã M, tỉnh Lạng Sơn). Tại đây, A C đặt vấn đề thuê Hoàng Văn Đ khoảng 13 giờ đến 14 giờ ngày 30/3/2025 đến mốc 1255 thuộc thôn N, xã T, huyện L (nay là xã K, tỉnh Lạng Sơn) đón 01 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép để đưa ra bãi rác thuộc thôn Bản Hoi, xã H, huyện L (nay là xã L, tỉnh Lạng Sơn), tiền công là 1.000.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2025, Hoàng Văn Đ từ nhà đi bộ đến mốc 1255, do Hoàng Văn Đ và Hoàng Văn Q là bạn bè, trước đó đã trao đổi có việc làm thì bảo nên Hoàng Văn Đ rủ Hoàng Văn Q đi chở, tiền công là 500.000 đồng. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 30/3/2025, Hoàng Văn Đ gọi điện cho Hoàng Văn Q qua ứng dụng M bảo Hoàng Văn Q đến mốc 1255 đón người nhập cảnh trái phép, đưa đến bãi rác thôn Bản Hoi, xã L, tỉnh Lạng Sơn, quay về Hoàng Văn Đ sẽ trả cho 500.000 đồng. Sau đó, Hoàng Văn Đ lên điểm hẹn gặp A C cùng 01 người đàn ông Trung Quốc, A C bảo người Trung Quốc chui qua hàng rào, còn A C đứng ở hàng rào phía bên Trung Quốc đưa cho Hoàng Văn Đ 1.000.000 đồng tiền Việt Nam, đồng thời cung cấp mã QR của người đón khách tại khu vực bãi rác thuộc thôn B. Khoảng 14 giờ, Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu cam (xe không gắn biển số) đến mốc 1255 gặp Hoàng Văn Đ và người Trung Quốc. Hoàng Văn Đ bảo Hoàng Văn Q chở người Trung Quốc này đi ra bãi rác thôn Bản Hoi, dặn Hoàng Văn Q khi đến nơi thông báo để Hoàng Văn Đ liên lạc cho người đón. Khi Hoàng Văn Q chở người Trung Quốc đến chốt Biên phòng tại thôn B, xã M thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt quả tang.

Đến chiều Hoàng Văn Đ nhận được cuộc gọi qua Wechat của người đón khách Trung Quốc cho biết không thấy có người đưa khách Trung Quốc đến và hủy kết bạn với Hoàng Văn Đ. Hoàng Văn Đ điện thoại cho Hoàng Văn Q nhưng không liên lạc được, biết Hoàng Văn Q bị bắt nên Hoàng Văn Đ ra thành phố L thuê nhà trọ nghỉ. Ngày 08/4/2025 Hoàng Văn Đ bị Công an tỉnh Lạng Sơn bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Hoàng Văn Q: Đầu tháng 3/2025, Hoàng Văn Q thường lên mốc 1255 thuộc thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn N, xã K, tỉnh Lạng Sơn) bốc vác hàng hóa thuê.

Khoảng 22 giờ ngày 25/3/2025, Hoàng Văn Q gặp người một người đàn ông Trung Quốc (không xác định được nhân thân) tại hàng rào biên giới khu vực mốc 1255, người này cho Hoàng Văn Q biết có súng và đạn bán với giá 1.000.000 đồng, sau khi xem ảnh khẩu súng và đạn trên điện thoại, Hoàng Văn Q đồng ý mua, với mục đích để săn bắn; người Trung Quốc hẹn Hoàng Văn Q 14 giờ ngày 26/3/2025 đến khu vực mốc 1255 để lấy. Sau khi mua súng, đạn Hoàng Văn Q mang về phòng trọ tại thôn C, xã M, tỉnh Lạng Sơn cất khẩu súng lên tám xộp trần nhà, còn 20 viên đạn được đựng trong hộp nhựa Hoàng Văn Q cho vào cốp xe mô tô (không có biển số).

Ngày 30/3/2025, Hoàng Văn Q dùng xe mô tô nêu trên thực hiện hành vi chở 01 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép thì bị phát hiện. Cùng ngày, Đoàn Biên phòng cửa khẩu C1 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở (phòng trọ) của Hoàng Văn Q tại thôn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng.

Ngày 02/4/2025, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu C1 ra Quyết định trưng cầu giám định khẩu súng và 20 viên đạn thu giữ của Hoàng Văn Q. Tại Bản kết luận giám định số 318/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: “*Khẩu súng gửi giám định là súng nén khí, thuộc vũ khí quân dụng (theo Phụ lục 1 “Danh mục vũ khí quân dụng” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C2). 20 viên đạn gửi giám định đều là đạn sử dụng cho các loại súng hơi, súng nén khí, thuộc vũ khí quân dụng. (theo Phụ lục 1 “Danh mục vũ khí quân dụng” ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C2). Loại đạn này sử dụng để bắn được cho khẩu súng gửi giám định.*”.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu cam, số máy JA39E-1244239, số khung RLHJA91XKY376370, xe cũ đã qua sử dụng không có biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe mô tô 98G1-073.42; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 355316087623485, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0339804726; 01 (một) CCCD mang tên Hoàng Văn Q, số CCCD: 020204001812, ngày cấp 20/4/2021, nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH; 01 thẻ ngân hàng T2 cũ đã qua sử dụng, mang tên Hoàng Văn Q, số 4780970021212305; 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 06cm, chiều cao 03cm.

Bản Cáo trạng số: 105/CT-VKS-P2, ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Văn Q về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q phạm tội

Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Căn cứ khoản 1 Điều 348, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 55, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Q. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, xử phạt từ 01 (một) năm tù đến 01 (một năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Hoàng Văn Q theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị truy thu của bị cáo Hoàng Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có để nộp Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, hoá giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu cam, số máy JA39E-1244239, số khung RLHJA91XKY376370, xe cũ đã qua sử dụng không có biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe mô tô 98G1-073.42; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 355316087623485, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0339804726 do sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 06cm, chiều cao 03cm. Tịch thu 01 khẩu súng màu đen dài 78cm, trên thân súng có lắp ống ngắm dài 30cm và 20 viên đạn là vũ khí quân dụng được Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý theo quy định cần tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q: 01 (một) CCCD mang tên Hoàng Văn Q, số CCCD: 020204001812, ngày cấp 20/4/2021, nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH; 01 thẻ ngân hàng T2 cũ đã qua sử dụng, mang tên Hoàng Văn Q, số 4780970021212305. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói cuối cùng các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang,

các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định, do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 30/3/2025 Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q đã có hành vi đón M S có quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ mốc biên giới 1255 thuộc xã K, tỉnh Lạng Sơn để đưa ra bãi rác thuộc thôn Bản Hoi, xã L, tỉnh Lạng Sơn và nhận tiền công là 1.000.000 đồng với mục đích vụ lợi. Khi Hoàng Văn Q điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát chở Ma Giang S ra đến khu vực thôn Bản Phải, xã M, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang. Trước đó, ngày 25/3/2025 Hoàng Văn Q mua 01 khẩu súng nén khí và 20 viên đạn của một người không xác định được nhân thân tại mốc 1255 thuộc thôn N, xã K, tỉnh Lạng Sơn với giá 1.000.000 đồng để mang về săn bắn. Sau khi mua được súng và đạn, Hoàng Văn Q để đạn trong cốp xe mô tô, súng cất tại chỗ ở chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép của các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của N1 và gây mất ổn định xã hội tại địa phương nhất là khu vực biên giới. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Hoàng Văn Q đã xâm phạm quy định của Nhà nước về vũ khí quân dụng. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng pháp luật nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Để có mức án thỏa đáng đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Hoàng Văn Đ là người có vai trò chính trong việc tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Khi được người đàn ông Trung Quốc trao đổi về việc đón người nhập cảnh trái phép và là người trực tiếp thu tiền, vì mục đích kinh tế, bị cáo đã cố ý thực hiện và hưởng lợi từ việc thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Hoàng Văn Q có vai trò thấp hơn là người trực tiếp giúp sức cho Hoàng Văn Đ trong việc tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, khi được Hoàng Văn Đ trao đổi thỏa thuận việc đón người khác nhập cảnh trái phép đã đồng ý và là người trực tiếp chở người khác nhập cảnh trái phép, khi đang trên đường thực hiện hành vi phạm tội thì bị bắt quả tang. Đối với hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Hoàng Văn Q là riêng biệt nên bị cáo phải tự chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các

bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn Q chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt. Bị cáo Hoàng Văn Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội và tiếp đó ngày 14/4/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định khởi tố bị can Hoàng Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 07/4/2025, là người có nhân thân không tốt. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Đ có 01 tiền án tại Bản án số: 22/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt. Đối với bị cáo Hoàng Văn Q phạm 02 tội trong cùng một lần xét xử. Tòa án quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 4 Điều 348 và khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, phạt quản chế hoặc cấm cư trú..*”. Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: Bị cáo Hoàng Văn Đ đã thu lợi 1.000.000 đồng trong việc tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép và đã tiêu sài cá nhân hết, đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu của bị cáo để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 355316087623485, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0339804726, đây là vật chứng được bị cáo Hoàng Văn Q sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, hoá giá nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9.2] Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu cam, số máy JA39E-

1244239, số khung RLHJA91XKY376370, xe cũ đã qua sử dụng do Hoàng Văn Q sử dụng chờ người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô này có biển kiểm soát 98G1-073.42 là của Hoàng Văn Q, xe được Hoàng Văn Q mua vào khoảng tháng 9/2024 với giá 8.000.000 đồng của một cửa hàng xe cũ (không xác định được cửa hàng), mua không làm giấy tờ mua bán, không có đăng ký xe, khi mua về sử dụng do ốc lỏng nên Hoàng Văn Q đã tháo biển kiểm soát để ở nhà. Quá trình xác minh, xác định chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 98G1 - 073.42 là Lương Thị T1, sinh năm 1976, trú tại TDP K, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là TDP K, phường T, tỉnh Bắc Ninh). Lời khai bà Lương Thị T1 trong hồ sơ thể hiện: Khoảng tháng 6/2022, Nguyễn Tuấn A1, sinh năm 1999 (con trai bà) đã mang xe mô tô đi bán, bà không biết bán cho ai. Nguyễn Tuấn A1 đã đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, giấy đăng ký xe vẫn do bà Lương Thị T1 quản lý. Hiện tại xe mô tô trên gia đình bà đã bán đi, gia đình bà không còn quản lý, sở hữu xe mô tô này, bà không có ý kiến hay đề nghị gì về chiếc xe mô tô. Như vậy, xe mô tô biển kiểm soát 98G1-073.42 của Hoàng Văn Q đã sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu, hóa giá sung nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9.2] Đối với 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 06cm, chiều cao 03cm, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9.3] Đối với 01 (một) CCCD mang tên Hoàng Văn Q, số CCCD: 020204001812, ngày cấp 20/4/2021, nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH; 01 thẻ ngân hàng T2 cũ đã qua sử dụng, mang tên Hoàng Văn Q, số 4780970021212305 (kiểm tra bên trong tài khoản không có tiền) là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q theo quy định.

[9.4] Đối với 01 khẩu súng màu đen dài 78cm, trên thân súng có lắp ống ngắm dài 30cm và 20 viên đạn hiện đang tạm nhập Kho vật chứng Đại đội 29 kho vũ khí-đạn, phòng hậu cần - kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận ngày 07/5/2025 là vũ khí quân dụng được Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý theo quy định cần tịch thu và tiếp tục giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A C, người sẽ đón người nhập cảnh trái phép tại bãi rác thuộc thôn Bản H, người tổ chức cho Ma G Soái nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam và người đã bán khẩu súng, đạn cho bị cáo Hoàng Văn Q. Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ nhưng không xác định được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với M Soái nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để sang Thái Lan tìm việc làm, ngày 02/4/2025 Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi qua lại biên giới Quốc gia không làm thủ tục xuất nhập cảnh và bàn giao M Soái đến Trạm kiểm soát Biên phòng cửa khẩu Quốc tế H1 để trục xuất về Trung Quốc, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Hoàng Văn Q đã có hành vi "*Điều khiển xe không có chứng nhận đăng ký xe, không gắn biển số, người điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe*" vi phạm điểm g, khoản 2, Điều 7; điểm a, khoản 2, Điều 14; điểm a, khoản 3, Điều 14; điểm a, khoản 5 Điều 18, Chương II, Nghị định số 168/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe. Căn cứ về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Phòng C3 đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Phòng C3 Công an tỉnh Lạng Sơn để xem xét xử lý đối với Hoàng Văn Q là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa đối với các bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ.

Căn cứ khoản 1 Điều 348, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

Căn cứ các Điều 61, 63, 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt chính:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Hoàng Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, hoá giá nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ cũ, đã qua sử dụng, số IMEI: 355316087623485, bên trong có lắp 01 sim mạng Viettel số 0339804726; 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu cam, số máy JA39E-1244239, số khung RLHJA91XKY376370, xe cũ đã qua sử dụng và 01 biển kiểm soát 98G1-073.42.

4.2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp nhựa hình trụ màu đen, đường kính 06cm, chiều cao 03cm.

4.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Q: 01 (một) CCCD mang tên Hoàng Văn Q, số CCCD: 020204001812, ngày cấp 20/4/2021, nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý HC về TTXH; 01 thẻ ngân hàng T2 cũ đã qua sử dụng, mang tên Hoàng Văn Q, số 4780970021212305.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2025).

4.4. Tịch thu 01 khẩu súng màu đen dài 78cm, trên thân súng có lắp ống ngắm dài 30cm và 20 viên đạn tiếp tục giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Đại đội 29 kho vũ khí-đạn, phòng hậu cần - kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận ngày 07/5/2025).

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Đ, Hoàng Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- BCHQS tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 -Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Huyền